

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA ĐÀ NẴNG  
Số: 41/CV-DPC/TK/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 04 năm 2024

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Công ty: Công ty cổ phần Nhựa Đà Nẵng
2. Mã chứng khoán: DPC
3. Trụ sở chính: Lô Q, đường số 4 và đường số 7, KCN Liên Chiểu, P. Hoà Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng. Điện thoại: 0236.3714 642
4. Người được ủy quyền công bố thông tin: Nguyễn Thị Kiều Oanh.
5. Loại công bố thông tin:  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

**6. Nội dung của thông tin công bố:**

6.1. Cập nhật bổ sung tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, bao gồm:

- a. Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2023.
- b. Báo cáo Ban kiểm soát năm 2023.
- c. Dự thảo báo cáo HĐQT năm 2023.
- d. Dự thảo tờ trình các vấn đề liên quan tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo tài chính: <http://danaplast.vn/cate/thong-tin-dhcd-58>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên.
- Lưu:

Người được ỦOCBTT  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
NHỰA  
ĐÀ NẴNG  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Nguyễn Thị Kiều Oanh



## THƯ MỜI HỌP

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Đà Nẵng.**

Hội đồng Quản trị Công ty CP Nhựa Đà Nẵng (Mã số doanh nghiệp: 0400383300) trân trọng thông báo và kính mời quý vị Cổ đông về dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, cụ thể như sau:

1. Thời gian: **14h00, Thứ Sáu, ngày 26/04/2024.**
2. Địa điểm: **Hội trường Công ty Cổ phần Nhựa Đà Nẵng.**

Lô Q, đường số 4 và đường số 7 KCN Liên Chiểu, Phường Hòa Hiệp Bắc, Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.

3. Nội dung đại hội: Thảo luận và thông qua các vấn đề thường niên của Công ty thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

4. Thành phần tham dự đại hội: Tất cả các Cổ đông của Công ty theo danh sách của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam ngày 27/03/2024.

5. Thời gian đăng ký và xác nhận tham dự đại hội: Đề nghị quý vị Cổ đông vui lòng xác nhận tham dự hoặc Ủy quyền tham dự Đại hội theo mẫu gửi về công ty trước 16h00 ngày 23/04/2024 bằng cách gửi trực tiếp, qua đường bưu điện hoặc email tới:

*Ban tổ chức Đại hội đồng Cổ đông – Công ty Cổ phần Nhựa Đà Nẵng.*

*Địa chỉ: Lô Q, đường số 4 và đường số 7, KCN Liên Chiểu, Phường Hòa Hiệp Bắc, Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.*

*Điện thoại: 0236.3714 642 – Email: danaplast@dng.vnn.vn*

*Thư ký công ty: Bà Nguyễn Thị Kiều Oanh (0913.441515) – Email: kieuoanh2184@gmail.com*

6. Tài liệu đại hội: Chi tiết tài liệu đại hội được đăng tải tại website của Công ty theo đường link: <https://danaplast.vn/quan-he-co-dong/dai-hoi-co-dong/>

7. Khi đến tham dự đại hội, Quý vị Cổ đông vui lòng mang theo CMND/CCCD hoặc hộ chiếu (nếu là cổ đông cá nhân), Giấy giới thiệu (nếu là cổ đông đại diện cho tổ chức), thư mời họp và toàn bộ các tài liệu gửi theo thư mời họp.

Trân trọng kính mời./.

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 04 năm 2024

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**NGUYỄN THANH HẢI**

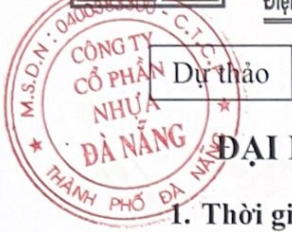




# CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: Lô Q, đường số 4 và số 7, KCN Liên Chiểu, P. Hoà Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng  
Website: danaplast.vn - Email: danaplast@dng.vnn.vn / kinhdoanh.nhuadanang@gmail.com  
Điện thoại: (84) 0236. 3714 642 / 3714 561 - Hotline: 0905.430 888

**Dipi**  
MAKE IT EASY!



Dự thảo

## CHƯƠNG TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

1. Thời gian: 14h00 Ngày 26/04/2024.
2. Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Nhựa Đà Nẵng.  
(Lô Q, đường số 4 và đường số 7, KCN Liên Chiểu, P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng).

TT	THỜI GIAN	NỘI DUNG	Ghi chú
1	13h30 – 14h00	Đón tiếp Đại biểu, Cổ đông và đại diện được ủy quyền.	Ban tổ chức
2	14h00 – 14h05	Báo cáo số lượng Cổ đông đến dự và điều kiện pháp lý để tiến hành họp ĐHĐCĐ. Giới thiệu Chủ tịch đoàn.	Thư ký
3	14h05 – 14h15	Cử thư ký lập biên bản Đại hội. Thông qua chương trình, quy chế làm việc của Đại hội.	Đoàn chủ tịch
4	14h15 – 14h30	Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2024 của Ban Giám Đốc (bao gồm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2023).	Ông Tuyển
5	14h30 – 14h40	Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc giám sát quá trình hoạt động SXKD năm 2023.	Bà Thùy
6	14h40 – 14h50	Báo cáo của HĐQT năm 2023	Ông Việt
7	14h50– 15h00	Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024	Ông Tuyển
8	15h00 – 16h00	Thảo luận và Thông qua tờ trình. (Biểu quyết từng vấn đề)	Ông Hải
9	16h00 – 16h15	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.	Thư ký
10	16h15	Bế mạc.	Đoàn chủ tịch

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**



## CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: Lô Q, đường số 4 và số 7, KCN Liên chiểu, P. Hoà Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng  
Website: danaplast.vn - Email: danaplast@dng.vnn.vn / kinhdoanh.nhuadanang@gmail.com  
Điện thoại: (84) 0236. 3714 642 / 3714 561 - Hotline: 0905.430 888

**Dipi**  
MAKE IT EASY!

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT Năm 2023

#### I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

*DVT: Đồng*

TT	Nội dung	Số dư cuối kỳ (31/12/2023)	Số dư đầu kỳ (01/01/2023)
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN</b>		
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>8.698.491.072</b>	<b>11.738.465.947</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.341.368.190	2.165.915.086
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.131.038.593	1.898.938.400
4	Hàng tồn kho	5.410.681.870	6.072.639.963
5	Tài sản ngắn hạn khác	814.856.569	1.600.972.498
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>66.064.791.972</b>	<b>70.843.466.018</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn		
2	Tài sản cố định	39.082.791.396	39.392.865.226
-	Tài sản cố định hữu hình	39.082.791.396	39.392.865.226
-	- Nguyên giá TSCĐ hữu hình	73.381.431.358	85.203.815.294
-	- Giá trị hao mòn lũy kế TSCĐ hữu hình	-34.298.639.962	-45.810.950.068
-	Tài sản cố định vô hình		
-	Tài sản cố định thuê tài chính		
-	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		
3	Bất động sản đầu tư		
-	- Nguyên giá		
-	- Giá trị hao mòn lũy kế		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
5	Tài sản dài hạn khác	26.982.000.576	31.450.600.792
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>74.763.283.044</b>	<b>82.581.931.965</b>
<b>B</b>	<b>NGUỒN VỐN</b>		
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>48.312.262.589</b>	<b>48.796.932.232</b>
1	Nợ ngắn hạn	15.202.042.005	13.987.526.352
2	Nợ dài hạn	33.110.220.584	34.809.405.880
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>26.451.020.455</b>	<b>33.784.999.733</b>
1	Vốn chủ sở hữu	26.451.020.455	33.784.999.733
-	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	-22.372.800.000	22.372.800.000

- Thặng dư vốn cổ phần	1.625.000.000	1.625.000.000
- Vốn khác của chủ sở hữu		
- Cổ phiếu quỹ		
- Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
- Chênh lệch tỉ giá hối đoái		
- Quỹ đầu tư phát triển	26.383.454.933	26.383.454.933
- Quỹ dự phòng tài chính		
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-23.930.234.478	-16.596.255.200
- Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản		
<b>2 Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>		
- Nguồn kinh phí		
- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>74.763.283.044</b>	<b>82.581.931.965</b>

## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	30.210.112.178	21.823.025.145
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	387.306.491	255.797.408
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	29.822.805.687	21.567.227.737
4	Giá vốn hàng bán	22.258.805.687	10.506.156.717
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.563.830.799	11.061.071.020
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21.632.624	49.879.297
7	Chi phí tài chính	3.396.612.755	2.122.821.065
8	Chi phí bán hàng	8.162.253.097	4.227.360.636
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.095.207.089	20.690.175.715
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-8.068.609.518	-15.929.407.099
11	Thu nhập khác	736.364.791	953.614.290
12	Chi phí khác	1.734.551	662.236.631
13	Lợi nhuận khác	734.630.240	291.377.659
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-7.333.979.278	-15.638.029.440
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	0	0
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	-7.333.979.278	-15.638.029.440
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	6.990	6.990
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	0,0000000	0,00%

### III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	14,2%	11,6%
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	85,8%	88,4%
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	59,1%	64,6%
	- Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	40,9%	35,4%
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	0,84	0,57
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,41	0,22
<b>4</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-72,51%	-24,6%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	-5,0%	-2,3%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/N.vốn CSH bình quân	%	-13,0%	-6,1%

IV. THÙ LAO HDQT & BKS:	ĐVT	ĐHĐCĐ 2023 thông qua	Thực chi 2023
1 Tổng mức thù lao của Thư ký HDQT năm 2023	Đồng	24.000.000	24.000.000
2 Tổng mức thù lao của Ban kiểm soát năm 2023	Đồng	48.000.000	48.000.000

### V. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Nhựa Đà Nẵng tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."

(Trích từ Báo cáo kiểm toán độc lập - Số A0423038-R/MOORE AISDN-DN ngày 12/03/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ tin học TP.HCM - AISC.

Kiểm toán viên Võ Thị Xuân Quỳnh và Phó Giám đốc Nguyễn Thị Hiệp đã ký)

Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty CP Nhựa Đà Nẵng được công bố trên website <http://danaplast.vn>.

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 03 năm 2024

**CÔNG TY CP NHỰA ĐÀ NẴNG**

**GIÁM ĐỐC**

  
**NGUYỄN HỮU TUYẾN**

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 04 năm 2024



## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

**Kính gửi :** ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA ĐÀ NẴNG

Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty. Sau khi nhận được Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, Báo cáo thường niên của Hội đồng Quản trị công ty, Ban kiểm soát chúng tôi đã tiến hành kiểm tra theo qui định, dựa trên các căn cứ là chuẩn mực kế toán, Luật kế toán, chế độ chính sách của Nhà nước hiện hành và các qui định, định mức của Công ty.

Ban kiểm soát xin báo cáo với Đại hội đồng Cổ đông về kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty cổ phần Nhựa Đà Nẵng năm 2023 như sau:

### A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

#### I. Cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty CP Nhựa Đà Nẵng gồm 3 thành viên như sau:

- Bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Trưởng ban
- Ông Lê Viết Tân – Thành viên
- Bà Hồ Thị Nguyệt – Thành viên

#### II. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát:

Sau đại hội Cổ đông thường niên vào ngày 24/3/2023, Ban kiểm soát đã họp và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên.

Ban kiểm soát triển khai kiểm soát thực hiện các nhiệm vụ nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty, phù hợp với Điều lệ công ty, thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, kiểm soát việc thực hiện Quy chế quản lý kinh doanh, tài chính của công ty.

+ Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty;

+ Giám sát việc tuân thủ thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, việc chấp hành điều lệ công ty, Pháp luật Nhà nước và các Quy chế quy định, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong công tác quản lý thực hiện nhiệm vụ năm 2023.

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc cũng như các phòng ban để BKS thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao.

### B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT:

#### I. Hoạt động điều hành của HĐQT, Ban giám đốc:

- Trong năm 2023, Ban kiểm soát chưa phát hiện vấn đề bất thường nào trong hoạt động của Công ty.

- Các quy trình hoạt động của ban điều hành Công ty đã được thực hiện trên cơ sở tuân thủ theo luật doanh nghiệp và các quy định hiện hành, tuân thủ các yêu cầu của hệ thống quản trị, báo cáo tài chính do Ban giám đốc cung cấp một cách trung thực, hợp lý, tình hình tài chính của Công ty, Ban kiểm soát đồng ý cơ bản với các đánh giá về hoạt động tài chính trong các báo cáo và tổ chức kiểm toán.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chưa đạt theo các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra trong năm 2023 do có nhiều khó khăn và thách thức. Tuy nhiên Ban lãnh đạo công ty vẫn duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo công ăn việc làm và tư tưởng ổn định cho người lao động.

## II. Lập và báo cáo tài chính năm 2023:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm Năm 2022	Thực hiện năm Năm 2023	Kế hoạch 2023	TH 2023/ TH 2022 (%)	TH 2023/ KH 2022 (%)
		(1)	(2)	(3)	(4) = (2)/(1)	(5)=(2)/(3)
Doanh thu	Tỷ đồng	21,823	30,210	75,000	38,5%	25%
Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(15,638)	(7,333)	(5,600)	(53,1%)	(130,8%)

- Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành. Báo cáo đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu.

- BKS đã xem xét Báo cáo tài chính 6 tháng, Báo cáo tài chính năm 2023, thống nhất với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và các chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính. Báo cáo thể hiện đầy đủ, rõ ràng, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2023.

## C. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ:

### 1. Nhận xét:

Nhìn chung trong năm 2023 Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty, Ban kiểm soát không nhận bất cứ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của Hội đồng Quản trị.

### 2. Kiến Nghị:

- Tiếp tục rà soát đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh tại công ty, đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh chưa đạt của năm 2023 cần phải có giải pháp khắc phục cũng như thay thế để nâng cao tính hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Rà soát lại tình hình sử dụng nguồn vốn, tăng cường quản lý chặt chẽ nhằm tiết kiệm tối đa chi phí.



- Máy móc, công nghệ của công ty hiện nay đa phần đã qua sử dụng lâu năm, công ty cần có phương án tái đầu tư công nghệ mới nhằm đảm bảo tính lâu bền trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Chú trọng khâu bảo dưỡng máy móc thiết bị nhằm giảm các chi phí sửa chữa, thay thế vật tư, giảm thời gian ngừng sản xuất làm ảnh hưởng tiến độ giao sản phẩm đến với khách hàng.

- Có phương án đề phòng rủi ro khi giá nguyên liệu đầu vào biến động lớn, đặc biệt là khi giá nguyên liệu tăng cao trở lại.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty gửi đến Đại hội Đồng cổ đông, phản ánh kết quả thực hiện nhiệm vụ giám sát của Ban kiểm soát trong năm 2023 đối với hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty, cũng như số liệu về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2023.

Ban kiểm soát cam kết đã thực hiện nhiệm vụ giám sát trên tinh thần công tâm và cẩn trọng, các nội dung nêu trong Báo cáo là khách quan và trung thực.

Ban kiểm soát xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước cổ đông về nội dung của Báo cáo.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**Trưởng ban**



**Nguyễn Thị Thu Thủy**

**BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC NĂM 2023**  
**TẠI KỶ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**(Ngày 26 tháng 04 năm 2024)**

Kính thưa Quý Cổ đông!

Căn cứ Điều lệ Công ty, hôm nay Công ty tiến hành Đại hội Cổ đông thường niên năm 2024. Thay mặt Ban Giám đốc, tôi xin báo cáo về tình hình hoạt động của Công ty năm 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024 như sau:

**I. CÔNG TÁC NGHIỆM THU CÔNG TRÌNH ĐƯA VÀO SỬ DỤNG;**

DPC đã được nghiệm thu hoàn thành tất cả các hạng mục hoàn công để đưa vào sử dụng theo đúng qui định pháp luật.

**II. BIẾN ĐỘNG NHÂN SỰ:**

Trong năm 2023, lực lượng lao động của Công ty giảm 13 người (21%), nguyên nhân chủ yếu do việc làm và thu nhập người lao động giảm, dẫn đến một số vị trí công việc phải cắt giảm và một số người lao động xin chấm dứt hợp đồng lao động.

TT	BỘ PHẬN	Tháng 04/2024	Tháng 04/2023	Tăng/Giảm	Tỷ lệ %
1	Ban Giám đốc	2	1	-1	
2	Phòng Kinh doanh	4	2	-2	
3	Phòng QA	3	3	0	
4	Phòng Kế toán	4	4	0	
5	Phòng TCHC	5	4	-1	
6	Xưởng sản xuất	23	15	-8	
7	Kho vận	21	20	-1	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>62</b>	<b>49</b>	<b>-13</b>	<b>79,03%</b>

**III. BÁO CÁO TÀI SẢN, NGUỒN VỐN:**

Tổng tài sản và nguồn vốn của DPC đến 31/12/2023 giảm 7,8 tỷ đồng so với đầu năm (giảm 9,5%). Tổng tài sản giảm chủ yếu do DPC thanh lý các thiết bị cũ, hỏng hoặc không còn hoạt động. Tài sản ngắn hạn giảm do kết quả SXKD không đạt kế

hoạch, trong khi vẫn phải chi trả cho người lao động để duy trì hoạt động dẫn đến dòng tiền và các tài sản ngắn hạn khác giảm.

TT	Nội dung	Số dư cuối kỳ (31/12/2023)	Số dư đầu kỳ (01/01/2023)	Tăng/Giảm	Tỷ lệ %
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN</b>				
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>8.698.491.072</b>	<b>11.738.465.947</b>	<b>-3.039.974.875</b>	<b>74,10%</b>
1	Tiền và các khoản trương đương tiền	1.341.368.190	2.165.915.086	-824.546.896	61,93%
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.131.038.593	1.898.938.400	-767.899.807	59,56%
3	Hàng tồn kho	5.410.681.870	6.072.639.963	-661.958.093	89,10%
4	Tài sản ngắn hạn khác	814.856.569	1.600.972.498	-786.115.929	50,90%
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>66.064.791.972</b>	<b>70.843.466.018</b>	<b>-4.778.674.046</b>	<b>93,25%</b>
1	Tài sản cố định	39.082.791.396	39.392.865.226	-310.073.830	99,21%
2	Tài sản dài hạn khác	26.982.000.576	31.450.600.792	-4.468.600.216	85,79%
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>74.763.283.044</b>	<b>82.581.931.965</b>	<b>-7.818.648.921</b>	<b>90,53%</b>

TT	Nội dung	Số dư cuối kỳ (31/12/2023)	Số dư đầu kỳ (01/01/2023)	Tăng/Giảm	Tỷ lệ %
<b>B</b>	<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>48.312.262.589</b>	<b>48.796.932.232</b>	<b>-484.669.643</b>	<b>99,01%</b>
1	Nợ ngắn hạn	15.202.042.005	13.987.526.352	1.214.515.653	108,68%
2	Nợ dài hạn	33.110.220.584	34.809.405.880	-1.699.185.296	95,12%
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>26.451.020.455</b>	<b>33.784.999.733</b>	<b>-7.333.979.278</b>	<b>78,29%</b>
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	22.372.800.000	22.372.800.000	0	100,00%
	- Thặng dư vốn cổ phần	1.625.000.000	1.625.000.000	0	100,00%
	- Quỹ đầu tư phát triển	26.383.454.933	26.383.454.933	0	100,00%
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-23.930.234.478	-16.596.255.200	-7.333.979.278	144,19%
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>74.763.283.044</b>	<b>82.581.931.965</b>	<b>-7.818.648.921</b>	<b>90,53%</b>

#### IV. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	Tăng/Giảm	Tỷ lệ %
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	30.210.112.178	21.823.025.145	8.387.087.033	138,43%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	387.306.491	255.797.408	131.509.083	151,41%
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	29.822.805.687	21.567.227.737	8.255.577.950	138,28%
4	Giá vốn hàng bán	22.258.805.687	10.506.156.717	11.752.648.970	211,86%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.563.830.799	11.061.071.020	-3.497.240.221	68,38%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21.632.624	49.879.297	-28.246.673	43,37%
7	Chi phí tài chính	3.396.612.755	2.122.821.065	1.273.791.690	160,00%
8	Chi phí bán hàng	8.162.253.097	4.227.360.636	3.934.892.461	193,08%
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.095.207.089	20.690.175.715	-16.594.968.626	19,79%
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-8.068.609.518	-15.929.407.099	7.860.797.581	50,65%
11	Thu nhập khác	736.364.791	953.614.290	-217.249.499	77,22%
12	Chi phí khác	1.734.551	662.236.631	-660.502.080	0,26%
13	Lợi nhuận khác	734.630.240	291.377.659	443.252.581	252,12%
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-7.333.979.278	-15.638.029.440	8.304.050.162	46,90%
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	0	0	0	0
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	-7.333.979.278	-15.638.029.440	8.304.050.162	46,90%
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	-3.278	-6.990	3.712	46,90%

#### V. ĐÁNH GIÁ NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP:

##### 1. Đánh giá chung năm 2023:

Doanh thu và lợi nhuận năm 2023 không đạt kế hoạch Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên giao.

Doanh thu đạt 30,2 tỷ đồng (40,3% kế hoạch).

Lợi nhuận: Lỗ 7,33 tỷ đồng (-96,4% kế hoạch).

##### 2. Nguyên nhân:

✓ **Doanh thu thấp:**

- Sản phẩm chủ lực của DPC là ống HDPE, năm 2023 nhu cầu của khu vực giảm, các công trình, dự án ngưng đọng, DPC gặp sự cạnh tranh về giá, công nợ từ rất nhiều nhà cung cấp cùng ngành.

- Sản phẩm ống PVC Dipe gia công không đạt chất lượng, không tạo ra doanh thu (chỉ đạt 0,4 tỷ đồng), hiện đã tạm ngừng hợp tác.

- Sản phẩm thương mại phụ kiện S-T doanh số thấp (chỉ đạt 1,8 tỷ đồng).

- Doanh thu (dòng tiền thu) từ logistic đạt 75% (giảm 3,25 tỷ đồng) so với năm 2022.

- Năng lực nhân sự quản lý/nghiệp vụ và nhân sự kinh doanh thiếu hụt, chưa đáp ứng, còn chắp vá do ảnh hưởng từ việc di dời địa điểm.

✓ **DPC gánh nhiều chi phí trả nợ:**

- Năm 2023 DPC đã chi trả các khoản nợ/ vay như sau: Tổng trả nợ 5,47 tỷ đồng. Trong đó:

+ Trả Nợ gốc phần xây dựng: 2,496 tỷ đồng (NH Shinhan 4 kỳ x 0,6246 tỷ/kỳ).

+ Lãi vay: 2,97 tỷ đồng, Trong đó:

Lãi vay 20 tỷ của BMP: 1,08 tỷ đồng.

Lãi vay trả tổ chức tín dụng 1,89 tỷ đồng (Lãi phần nợ xây dựng 1,4 tỷ đồng, lãi vay vốn lưu động 0,38 tỷ đồng, lãi mua dây chuyên ống HDPE 0,11 tỷ đồng).

- Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng cao chủ yếu từ chiết khấu bán hàng và các tài sản về đất, xây dựng bắt đầu được đưa vào khấu hao.

- Chi phí lương/điện/nước nhiều hơn năm 2022 do có hoạt động sản xuất.

- Cộng thêm có các chi phí về hạ tầng KCN, mua bảo hiểm cháy nổ, duy tu bảo dưỡng...

- Thiết bị sản xuất cũ và lạc hậu, năng suất thấp, chịu nhiều chi phí sửa chữa.

✓ **Lợi nhuận lỗ:**

- Doanh thu bán hàng không đạt như kế hoạch để có thể đủ bù đắp các định phí bắt buộc.

- Doanh thu và lợi nhuận từ hoạt động logistic giảm nhiều so với năm 2022 (giảm 3,2 tỷ đồng tương ứng 75% so với cùng kỳ và 81% so với kế hoạch năm).

- Tổng lỗ năm 2023: -7,33 tỷ đồng. Trong đó:

+ Lỗ ròng từ hoạt động SXKD: -4,1 tỷ đồng.

+ Lỗ do gánh thêm chi phí phân bổ tiền thuê đất từ 10/2019 đến năm 2022: - 3,2 tỷ đồng

### 3. Các giải pháp đã và sẽ tiếp tục thực hiện:

✓ **Tăng doanh thu bán hàng đủ để bù đắp các định phí.**

- Xây dựng chính sách bán hàng phù hợp với thị trường hiện nay.
- Tuyển dụng, đào tạo để bổ sung nhân sự kinh doanh còn yếu hiện nay.
- Nâng cao chất lượng, mẫu mã sản phẩm để tạo dựng uy tín với khách hàng.
- Lựa chọn nhà phân phối, mở rộng thị trường phân phối sản phẩm.
- Thường xuyên nâng cao năng lực giao nhận của kho trong hoạt động logistic.
- Tìm kiếm và lựa chọn thêm các cơ hội hợp tác và hỗ trợ từ các khách hàng/ đối tác...

- Đầu tư thiết bị sản xuất Ống PVC Dipi...

✓ **Giảm các chi phí trong hoạt động SXKD:**

- Định mức lại đơn giá tiền lương sản phẩm/ doanh thu, bố trí lao động phù hợp.
- Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị để tạo ra sản phẩm ổn định chất lượng, giảm tỷ lệ phế phẩm, giảm tỷ lệ tiêu hao nguyên liệu, giảm chi phí sửa chữa....
- Tiết kiệm điện/nước và các chi phí khác ...

✓ **Giảm bớt áp lực trả nợ và có vốn để đầu tư, bổ sung vốn lưu động:**

**Ban điều hành trình các giải pháp:**

- Tích lũy và tăng dòng tiền có lợi nhuận để trả bớt các khoản nợ, giảm áp lực về chi phí trả nợ.
  - Vay từ Công ty liên kết/Cổ đông chiến lược với lãi vay ưu đãi, ân hạn trả nợ gốc trong thời hạn từ 2 đến 3 năm. Sau đó có thể phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ nếu DPC đến kỳ hạn chưa có khả năng trả nợ.
  - Phát hành cổ phiếu phân đối ứng với ngân hàng để mua máy móc thiết bị, số còn lại vay các tổ chức tín dụng.

Hoặc phát hành 50% Vốn điều lệ để bổ sung vốn lưu động và đầu tư tăng giá trị tài sản (nếu được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua).

## VI. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2024	THỰC HIỆN 2023	TỶ LỆ %
A	B	C	1	2	3=1/2
1	Doanh thu:	Tỷ đồng	69	30,2	228,5%
	Sản phẩm DPC sản xuất	Tỷ đồng	36	18,55	194,1%
	Sản phẩm thương mại ống PVC Dipi và phụ kiện S-T	Tỷ đồng	23,5	2,2	1068,2%
	Logistic SP BMP	Tỷ đồng	8,1	7,88	102,8%
	Cho thuê kho BMP	Tỷ đồng	1,44	1,44	100,0%
2	Sản lượng DPC sản xuất	Tấn	780	388	201,0%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5	-7,33	168,2%
	Sản phẩm DPC sản xuất	Tỷ đồng	0,3	-12,31	-2,4%
	Sản phẩm thương mại	Tỷ đồng	0,7	0	
	Logistic sản phẩm BMP	Tỷ đồng	4	4,98	80,3%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	4	-7,33	154,6%
5	EBITDA	Tỷ đồng	10,29	-2,16	-477,4%
6	EBITDA Margin	%	0,18	0,04	460,6%
	Thuế TNDN	Tỷ đồng	1	0	-
	Lãi vay	Tỷ đồng	2,9	2,97	97,8%
	Khấu hao	Tỷ đồng	2,39	2,2	108,3%
7	Đầu tư	Tỷ đồng	9	1,66	0,0%
8	Quỹ lương	Tỷ đồng	7,42	6,78	109,5%

Trên đây là Báo cáo của Giám đốc xin báo cáo với các Cổ đông tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

Kính chúc quý vị sức khỏe. Xin cảm ơn!

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Hữu Tuyển**



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT) NĂM 2023**  
**TẠI KỶ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
(Ngày 26 tháng 04 năm 2024)

Kính thưa Quý Cổ đông!

Căn cứ Điều lệ Công ty, hôm nay Công ty tiến hành Đại hội Cổ đông thường niên năm 2024. Thay mặt HĐQT, tôi xin báo cáo về tình hình hoạt động của HĐQT năm 2023 và Phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2022 - 2027 như sau:

**A. BÁO CÁO CỦA HĐQT NĂM 2023**

**1. Tình hình tổ chức, bộ máy nhân sự, cổ đông:**

Năm 2023, HĐQT gồm 05 thành viên, theo danh sách

TT	Tên tổ chức / cá nhân	Chức vụ tại Công ty
1	Ông Nguyễn Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Hồng Lê Việt	Phó chủ tịch HĐQT
3	Ông Vũ Văn Lâm	Thành viên HĐQT
4	Ông Chaowalit Treejak	Thành viên HĐQT
5	Ông Nguyễn Hữu Tuyển	Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty

**2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023**

CHỈ TIÊU	Năm 2022	Năm 2023
Doanh thu (triệu đồng)	21.567.227.737	29.822.805.687
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	-15.638.029.440	-7.333.979.278
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	-6.990	-3.278
Chi cổ tức (%)	0%	Dự kiến 0%

**3. Hoạt động của HĐQT:**

**a. Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược:**

HĐQT đã xây dựng chiến lược Nhiệm kỳ IV (2022 – 2027) và được ĐHCĐ thường niên năm 2022 thông qua. Đây là căn cứ để HĐQT và Ban điều hành Công ty xây dựng các KH hằng năm và tổ chức thực hiện.

Trong năm 2023, HĐQT đã hết sức cố gắng tìm kiếm giải pháp giúp DPC thoát khỏi thua lỗ như: Đề nghị Đoàn Minh Long gia công sản phẩm cho DPC; Đề nghị sáp



nhập với BMP và DPC gia công sản phẩm cho BMP, đề nghị đổi tên công ty, đề nghị BMP hỗ trợ thiết bị để DPC sản xuất SP ống PVC-U Dipi, Đề nghị hợp tác với BVG, phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược... Tuy nhiên, đã không có sự thống nhất, đồng thuận giữa các HĐQT về các giải pháp để thúc đẩy DPC tồn tại và phát triển. Kết quả là DPC thua lỗ 2 năm liên tiếp và bị hủy niêm yết trên sàn HNX. Đây là một thực tế đáng buồn của HĐQT và DPC trong năm qua.

Trong năm 2023, HĐQT công ty đã tổ chức 04 cuộc họp theo đúng quy định, đã ban hành 02 Nghị quyết phục vụ công tác quản trị Công ty. Các văn bản do HĐQT ban hành đúng pháp luật và Điều lệ của công ty.

**b. Công tác chỉ đạo, giám sát thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh:**

Năm 2023 tiếp tục là một năm khó khăn cho DPC. HĐQT đã chỉ đạo sát sao Ban Giám đốc công ty thực hiện kế hoạch SXKD theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Hàng tháng, hàng quý đều xem xét, đánh giá thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch SXKD. Tuy vậy tình trạng thiếu việc, thiếu kinh phí duy để duy trì sản xuất (khi có việc) dẫn đến kết quả SXKD không đạt theo kế hoạch.

Công ty đã cố gắng vay mượn, chấp nhận lỗ để không nợ lương, nợ bảo hiểm Xã hội đối với người lao động. Nhưng do thiếu việc liên tục nên thu nhập người lao động không được đảm bảo, số lượng lao động nghỉ việc lên đến hơn 20%. Tình hình là rất khó khăn đối với DPC.

**c. Công tác giám sát thực hiện Quy chế, Quy trình và Nhân sự tại DPC:**

HĐQT phối hợp với tổ chức Đảng, các tổ chức đoàn thể công ty nhằm cố gắng chăm lo tốt nhất cho người lao động. Nhưng do thiếu kinh phí, thiếu việc làm, doanh số thấp... nên đã xảy ra tình trạng ngày công không đảm bảo, lương của người lao động không đủ sống. Ban lãnh đạo Công ty để xảy ra tình trạng không tuân thủ đúng Quy trình ISO trong các hoạt động SXKD, sự phối hợp giữa các phòng ban lỏng lẻo dẫn đến mất đoàn kết nội bộ nghiêm trọng. Tình trạng thiếu cán bộ quản lý (nghỉ việc do lương thấp, không thấy được tương lai tại DPC), cũng như thiếu kỹ thuật, công nhân viên lành nghề cũng đang là vấn đề nan giải tại Công ty. HĐQT đã can thiệp và yêu cầu Ban điều hành cải tổ lại toàn bộ công tác tổ chức, nhân sự, quản trị nội bộ của Công ty trong năm 2024.

**B. PHƯƠNG HƯỚNG QUẢN TRỊ TIẾP THEO NHIỆM KỶ VI (2022-2027)  
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2028:**

**1. Phương hướng chung:**

- Tiếp tục tìm kiếm các giải pháp, các cơ hội liên doanh liên kết nhằm thực hiện cho được Chiến lược Nhiệm kỳ IV 2022 -2027 của DPC.

- Tập trung đầu tư phát triển dòng sản phẩm PVC-U Dipi.

- Cố gắng đến năm 2027 thoát lỗ.

- Tiếp tục củng cố nội bộ, bổ sung nhân sự, rà soát, chỉnh sửa bổ sung và thực hiện đúng Quy trình Quản lý nội bộ Công ty. Cố gắng đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động.

- Bổ sung giá trị cốt lõi: “ĐOÀN KẾT – NĂNG ĐỘNG – HIỆU QUẢ - HÀI HÒA LỢI ÍCH”

## 2. Một số chỉ tiêu chính:

### A. Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 – 2028

TT	DANH MỤC	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
1	DOANH THU	Tỷ đồng	69	81	95	112	132
	SẢN PHẨM SX -TM	Tỷ đồng	59,5	70,5	83,5	99	118
	CHO THUÊ KHO	Tỷ đồng	9,5	10,5	11,5	13	14
4	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tỷ đồng	5	5,5	6,1	6,7	7,3
5	CHI CÔ TỨC (%)	Tỷ đồng	0	0	6	6	10
6	THU NHẬP BÌNH QUÂN	Tỷ đồng	0,11	0,12	0,13	0,14	0,16

### B. Kế hoạch phát hành cổ phiếu cho cổ đông riêng lẻ

1. Số lượng lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 1.200.000 cổ phiếu (gần 50%).

Cổ phiếu và Vốn điều lệ hiện nay		Dự kiến phát hành thêm		Cổ phiếu và Vốn điều lệ sau khi phát hành	
Cổ phiếu	VĐL (VNĐ)	Cổ phiếu	VĐL (VNĐ)	Cổ phiếu	VĐL (VNĐ)
2.237.280	22.372.800.000	1.200.000	12.000.000.000	3.437.280	34.372.800.000

2. Mục đích phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ

TT	Mục đích sử dụng	Dự kiến phân vốn sử dụng
1	Mua thiết bị sản xuất ống PVC Dipe: Từ 02 đến 03 dây chuyền sản xuất ống có size từ D21mm đến D400mm và các thiết bị phụ trợ.	7,0 tỷ đồng
2	Xây dựng thêm 01 trạm biến áp để tăng công suất điện so với hiện nay (1.250KVA). Dự kiến sau khi hoàn thiện, tổng công suất từ 1.810KVA đến 2.500 KVA.	2,0 tỷ đồng
3	Bổ sung vốn lưu động và nghiệm thu PCCC, hoàn công công trình đưa vào sử dụng.	3,0 tỷ đồng
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>12 tỷ đồng</b>

Lưu ý: Nội dung tờ trình kèm theo

### 3. Các giải pháp cơ bản:

- Không ngừng nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của HĐQT trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các qui định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- HĐQT tăng cường chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, giám sát ban điều hành thực hiện các biện pháp để gia tăng doanh số, tiết kiệm chi phí, quản lý chất lượng sản phẩm, nâng cao năng suất lao động, nâng cao năng lực quản lý, chuyên môn cho cán bộ, công nhân viên nhằm gia tăng lợi nhuận cho công ty, bảo đảm việc làm cho người lao động và mang lại lợi ích cho cổ đông.

- Tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, phòng ngừa các các rủi ro trong các hoạt động, nhất là hoạt động tài chính.

- Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Duy trì sự đồng thuận, đoàn kết cao trong Công ty thông qua việc thực hiện tốt Quy chế, Quy trình tại Công ty.

Kính chúc quý vị sức khỏe. Xin cảm ơn!

**CHỦ TỊCH HĐQT**

(Đã ký)

**NGUYỄN THANH HẢI**



Đà Nẵng, ngày 26 tháng 04 năm 2024

## TỜ TRÌNH

“V/v: Xử lý lỗ lụy kế đến 31/12/2023, kế hoạch SXKD năm 2024, thù lao HĐQT và BKS năm 2024, lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2024”

**Kính trình:** Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Nhựa Đà Nẵng.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nhựa Đà Nẵng được ĐHĐCĐ thông qua ngày 29/04/2021 và có hiệu lực kể từ ngày 01/06/2021;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị ngày 12/04/2024.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Nhựa Đà Nẵng thống nhất trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua các nội dung như sau:

### I. Xử lý lỗ lụy kế đến 31/12/2023:

Lỗ lụy kế đến 31/12/2023 ghi trên BCTC đã kiểm toán là **(23.930.234.478) đồng**, bao gồm:

1. Lỗ lụy kế đến 31/12/2022 là **(16.596.255.200) đồng**;
2. Lỗ lụy kế đến 31/12/2023 là **(7.333.979.278) đồng**;

Đề nghị được ĐHĐCĐ biểu quyết cho phép xử lý bằng bút toán cân trừ toàn bộ **(23.930.234.478) đồng** với Quỹ đầu tư và phát triển.

### II. Dự kiến kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2024:

1. Doanh thu kế hoạch năm 2024: 69 tỷ đồng.
2. Lợi nhuận trước thuế kế hoạch năm 2024: 5.0 tỷ đồng.

### III. Dự kiến tổng quỹ thù lao HĐQT và BKS năm 2024: 72.000.000 đồng, trong đó:

1. Thù lao HĐQT: 0 đồng. (Thành viên HĐQT không nhận thù lao HĐQT trong năm 2023).  
Nếu trong năm 2024, tình hình SXKD có lãi, đề xuất thưởng cho HĐQT.
2. Thù lao Thư ký HĐQT và BKS: 72.000.000 đồng/năm.

### IV. Dự kiến chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2024:

1. Công ty TNHH Kiểm toán & Kế toán AAC.
2. Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ tin học AISC.
3. Công ty TNHH DV Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN).

Giao cho HĐQT chọn 01 trong 03 Công ty trên để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

Trân trọng trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**NGUYỄN THANH HẢI**

Số: 02/TT-DPC/ĐHCĐ/2024

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 04 năm 2024



Dự thảo

## TỜ TRÌNH

Về: Thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Nhựa Đà Nẵng**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Nhựa Đà Nẵng thông qua ngày 26/04/2024;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Nhựa Đà Nẵng.

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược với nội dung như sau:

### I. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN

1. Tổ chức chào bán: Công ty Cổ phần Nhựa Đà Nẵng.
2. Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa Đà Nẵng.
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
4. Mã chứng khoán: DPC.
5. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 VNĐ/cổ phiếu.
6. Vốn điều lệ hiện nay: 22.237.280.000 đồng (Hai mươi hai tỷ, hai trăm ba mươi bảy triệu, hai trăm tám mươi ngàn đồng).
7. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 2.237.280 cổ phiếu. Trong đó:
  - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 2.237.280 cổ phiếu.
  - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
8. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 1.200.000 cổ phiếu (Bằng chữ: Một triệu hai trăm ngàn cổ phiếu).
9. Tổng giá trị chào bán dự kiến tính theo mệnh giá: 12.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười hai tỷ đồng).
10. Số lượng cổ phiếu sau khi hoàn thành chào bán dự kiến: 3.437.280 cổ phiếu (Bằng chữ: Ba triệu bốn trăm ngàn cổ phiếu).
11. Vốn điều lệ sau khi chào bán dự kiến: 34.372.280.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi bốn tỷ, ba trăm bảy mươi hai triệu, hai trăm tám mươi ngàn đồng).

12. Phương thức chào bán: chào bán cổ phiếu riêng lẻ.
13. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
14. Nguyên tắc xác định giá chào bán: bằng mệnh giá.
15. Tổng số tiền huy động dự kiến: 12.000.000.000 đồng (Bằng chữ: mười hai tỷ đồng).
16. Đối tượng được chào bán: nhà đầu tư chiến lược.
  - a. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chiến lược: Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước mong muốn trở thành nhà đầu tư chiến lược của DPC cần đáp ứng các điều kiện cụ thể như sau:
    - Đóng góp cho việc xác định Định hướng và Chiến lược phát triển của Công ty.
    - Giúp quảng bá, làm tăng uy tín và vị thế của Công ty trên thị trường.
    - Giúp Công ty mở rộng thị trường, kể cả về lĩnh vực khách hàng, dự án cũng như về lĩnh vực công nghệ.
    - Có tiềm lực tài chính, có nguyện vọng gắn bó lâu dài và nguyện vọng trở thành cổ đông của Công ty.
    - Cam kết hợp tác lâu dài với Công ty.
  - b. Danh sách, số lượng nhà đầu tư được chào bán:

Stt	Danh sách nhà đầu tư	Mã số DN	Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán	Mối quan hệ với HĐQT/BKS, Ban TGD
1	Công ty cổ phần Tập đoàn Bình Minh Việt (BVG)	0315517144	12.000.000	TV HĐQT là cổ đông sáng lập của Công ty BVG.
	<b>Tổng cộng</b>		<b>12.000.000</b>	

Trường hợp có nhà đầu tư chiến lược không mua hoặc không mua hết số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán theo danh sách nêu trên thì toàn bộ số cổ phiếu chào bán sẽ được bán cho nhà đầu tư chiến lược còn lại.

17. Phương thức phân phối: chào bán trực tiếp theo danh sách nhà đầu tư chiến lược đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
18. Mục đích chào bán: tăng vốn điều lệ để bổ sung vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể:
  - Mua thiết bị sản xuất ống PVC Dipi.
  - Xây dựng thêm 01 trạm biến áp.
  - Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh.
19. Thời gian dự kiến chào bán: Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và sau khi được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận, dự kiến quý II-Quý IV/2024.
20. Phương án xử lý trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết: Trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán không được phân phối hết, HĐQT sẽ thông qua kết quả chào bán, báo cáo UBCKNN và thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ theo số lượng cổ phiếu thực tế chào bán.

21. Phương án bù đắp khi không thu đủ số tiền thu được từ đợt chào bán: trong trường hợp Công ty không thu đủ số tiền dự kiến từ đợt chào bán, ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT cân nhắc bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua hình thức huy động khác như và các tổ chức tín dụng hoặc vay từ tổ chức/cá nhân khác phù hợp với quy định của Pháp luật.
22. Hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược bị hạn chế chuyển nhượng 03 (ba) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
23. Chào mua công khai: ĐHĐCĐ thông qua việc nhà đầu tư chiến lược tham gia đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai theo quy định của Luật chứng khoán nếu việc mua số lượng đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật chứng khoán.

## II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN

Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán: số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động kinh doanh của Công ty, bao gồm:

1. Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán là 12.000.000.000 đồng, dự kiến sẽ được sử dụng như sau:

Stt	Mục đích	Số tiền dự kiến giải ngân (đồng)	Tiến độ sử dụng vốn dự kiến
1	Mua thiết bị sản xuất ống PVC Dipi	7.000.000.000	Quý .../2024
2	Xây dựng trạm biến áp 1.250 KVA	2.000.000.000	...
3	Bổ sung vốn lưu động	3.000.000.000	...
<b>Tổng cộng</b>		<b>12.000.000.000</b>	

2. ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT xây dựng phương án sử dụng vốn cụ thể, quyết định cụ thể thứ tự phân bổ và việc phân bổ sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với quy định của pháp luật cũng như tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty khi thực hiện chào bán cổ phiếu, kế hoạch phát triển chung của Công ty và lợi ích của cổ đông.

## III. ĐĂNG KÝ LƯU KÝ CỔ PHIẾU BỔ SUNG, ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CỔ PHIẾU BỔ SUNG

Toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phân phối sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty lưu ký và thanh toán bù trừ chứng khoán Việt Nam, và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán nơi Công ty đang niêm yết cổ phiếu (HNX) trong thời hạn mà pháp luật quy định.

## IV. UỶ QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐHĐCĐ quyết định giao và uỷ quyền cho HĐQT được toàn quyền quyết định điều chỉnh, triển khai phương án chào bán nêu trên và các vấn đề có nội dung liên quan về chào bán cổ phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc như sau:

- ✓ Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ đăng ký chào bán gửi cho Ủy ban chứng khoán Nhà Nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án

chào bán và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc theo yêu cầu của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước và các cơ quan chức năng khác.

- ✓ Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài.
- ✓ Lựa chọn đơn vị tư vấn chào bán cổ phiếu (nếu cần thiết).
- ✓ Đề đảm bảo việc sử dụng vốn hiệu quả phù hợp với biến động của thị trường, tình hình hoạt động và dịch bệnh có thể phát sinh, HĐQT được chủ động cân đối và phân bổ nguồn vốn thực tế thu được từ đợt chào bán để sử dụng theo đúng mục đích được ĐHĐCĐ thông qua và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu cần thiết) phù hợp với quy định pháp luật và thực tế của Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ kỳ gần nhất về các điều chỉnh/thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
- ✓ Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án chào bán sau khi nhận được văn bản của Ủy ban chứng khoán nhà nước về việc nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật; Xây dựng và giải trình hồ sơ phát hành gửi Ủy ban chứng khoán nhà nước và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.
- ✓ Thực hiện việc đăng ký, lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu chào bán được trên Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty đang niêm yết (HNX) theo quy định của pháp luật.
- ✓ Thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần phổ thông thực tế chào bán.
- ✓ Sửa đổi/bổ sung các điều khoản liên quan tới vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty và báo cáo cho ĐHĐCĐ vào phiên họp gần nhất.
- ✓ Thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để thay đổi tăng vốn điều lệ, xin cấp sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Đà Nẵng.
- ✓ HĐQT được toàn quyền quyết định tất cả các công việc có liên quan nhằm đảm bảo thành công của đợt chào bán. Tùy trường hợp cụ thể, HĐQT có thể ủy quyền cho chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.**

**Trân trọng./.**

**Nơi nhận:**

- Như trên.
- HĐQT.
- TGD.
- Lưu

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**





Số: 01/NQ-DPC/ĐHĐCĐ/2024

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 04 năm 2024

Dự thảo

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

### CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA ĐÀ NẴNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nhựa Đà Nẵng được ĐHĐCĐ thông qua ngày 29/04/2021 và có hiệu lực kể từ ngày 01/06/2021;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Nhựa Đà Nẵng ngày 26/04/2024.

## QUYẾT NGHỊ

### Điều 1: Đại hội đồng Cổ đông thông nhất thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023.

*Đại hội biểu quyết thông qua ...%*

2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023.

*Đại hội biểu quyết thông qua ...%*

3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2023 về kết quả sản xuất kinh doanh, công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao.

*Đại hội biểu quyết thông qua ...%*

4. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024.

*Đại hội biểu quyết thông qua ....%*

5. Thông qua mức thù lao HĐQT và BKS năm 2024.

*Đại hội biểu quyết thông qua ....%*

6. Thông qua việc lựa chọn Công ty Kiểm toán cho năm 2024.

*Đại hội biểu quyết thông qua ....%*

7. Thông qua Kế hoạch phát hành cổ phiếu cho cổ đông riêng lẻ.

*Đại hội biểu quyết thông qua ....%*

8. Thông qua việc đồng ý cho Công ty BVG mua trên 25% cổ phần DPC không thông qua chào mua công khai.

*Đại hội biểu quyết thông qua ...%*

**Điều 2.** Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Nhựa Đà Nẵng thông nhất thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các phòng ban chức năng liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết nghị này theo đúng qui định Pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Nhựa Đà Nẵng.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Nơi nhận:**

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- HĐQT, BKS, BĐH;
- Cổ đông (website);
- Lưu HĐQT.

**NGUYỄN THANH HẢI**

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----



## QUY CHẾ TỔ CHỨC

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

#### Chương I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi áp dụng:

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (gọi tắt là Đại hội) của Công ty cổ phần Nhựa Đà Nẵng (gọi tắt là Công ty).

##### Điều 2. Nội dung quy định:

Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội (cổ đông/đại diện cổ đông), điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

##### Điều 3. Đối tượng áp dụng:

Cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

#### Chương II

#### QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

##### Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông:

###### A. Điều kiện tham dự:

Là các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội

###### B. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ Công ty.

2. Được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

3. Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội.

4. Người đến tham dự Đại hội phải mang theo Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu (đối với cổ đông) và Giấy ủy quyền (đối với đại diện cổ đông) xuất trình với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Phiếu biểu quyết (trên đó có ghi mã cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình). Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu và số cổ phần đại diện ủy quyền (nếu có).

5. Tại Đại hội, các cổ đông/đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận theo sự điều hành của Chủ tịch Đoàn và thông qua từng nội dung bằng Phiếu biểu quyết.

6. Cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội sau giờ khai mạc (không quá 30 phút) được đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội nhưng Chủ tịch Đoàn không có trách nhiệm dừng Đại hội để người đến muộn đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

**C. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội:**

1. Tham gia hoặc ủy quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo Điều lệ của Công ty.
2. Hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
3. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.
4. Trong thời gian tiến hành Đại hội, cổ đông/đại diện cổ đông phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tịch Đoàn, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội; ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, không đi vào các khu vực khác ngoài hướng dẫn của Công ty.

**Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội:**

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Ban Tổ chức quy định.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra tư cách, phát các tài liệu và Phiếu biểu quyết cho cổ đông dự họp; báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

**Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Đoàn và Thư ký Đoàn:**

1. Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu Chủ tịch Đoàn, Thư ký Đoàn để Đại hội thông qua.
2. Chủ tịch Hội đồng Quản trị là Chủ tọa Đại hội.
3. Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.
4. Chủ tịch Đoàn tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và tạo điều kiện để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
5. Bất cứ lúc nào Chủ tịch Đoàn cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác hoặc một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
  - a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến của Đại hội.
  - b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
6. Thư ký Đoàn chịu trách nhiệm ghi Biên bản Đại hội, giám sát việc biểu quyết của cổ đông; tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung đề Chủ tịch Đoàn thông báo trước Đại hội.

**Chương III  
TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

**Điều 7. Điều kiện tiến hành Đại hội:**

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty.

**Điều 8. Nội dung Đại hội:**

Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung Tờ trình đã gởi cho cổ đông

**Chương IV  
KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

**Điều 9. Thông qua nghị quyết của Đại hội:**

1. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội, Chủ tịch Đoàn sẽ đề nghị cổ đông thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:

- Lần thứ nhất: Biểu quyết tán thành;
- Lần thứ hai: Biểu quyết không tán thành;
- Lần thứ ba: Biểu quyết không có ý kiến.

Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông chỉ được biểu quyết 01 lần (*tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến*) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội.

Việc xác định tỷ lệ biểu quyết mỗi vấn đề tại Đại hội được tính bằng số cổ phần được quyền biểu quyết ghi trên Phiếu biểu quyết.

2. Các quyết định của Đại hội sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Ngoại trừ các trường hợp sau phải được từ 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp chấp thuận:

Loại cổ phần và tổng số cổ phần từng loại;

Dự án đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên.;

Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh;

Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty;

Tổ chức lại, giải thể Công ty.

#### **Điều 10. Biên bản Đại hội:**

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đoàn lập thành biên bản của Công ty. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội, được công bố thông tin theo quy định của pháp luật và lưu giữ tại Công ty.

### **Chương V**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 11. Điều khoản thi hành:**

Quy chế này gồm 05 chương 11 điều, được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Nhựa Đà Nẵng ngày 26/04/2024 và có hiệu lực cho đến khi kết thúc Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

**NGUYỄN THANH HẢI**